TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP.HCM

KHOA CÔNG NGHỆ HÓA HỌC

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ VÀ ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP NĂM 2025-2026

TT	Mã SV	Họ và tên SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
1	21063321	Lê Trung Tính	DHHO17A	2025/ĐH-001	Tổng hợp vật liệu xúc tác từ polymer và dung môi có điểm eutectic sâu ứng dụng phân hủy chất màu	PGS.TS Cao Xuân Thắng	
2	21076521	Đặng Ngọc Vân	DHHO17ATT	2025/ĐH-002	Tổng hợp xúc tác dựa trên furfuryl alcohol và hỗn hợp dung môi có điểm eutectic sâu của muối mangan và sắt ứng dụng phân hủy chất màu	PGS.TS Cao Xuân Thắng	
3	21107491	Nguyễn Huy Hoàng	DHHO17C	2025/ĐH-003	Tổng hợp vật liệu xúc tác từ polymer và hỗn hợp dung môi có điểm eutectic sâu ứng dụng phân hủy chất màu	PGS.TS Cao Xuân Thắng	
4	21097561	Nguyễn Thị Thương Thương	DHHO17B	2025/ĐH-004	Tổng hợp vật liệu xúc tác từ cathode của pin lithium thải bỏ nâng cao hiệu quả xử lý chất hữu cơ ô nhiễm	PGS.TS Đoàn Văn Đạt	
5	21098641	Trần Thị Thanh Tuyền	DHHO17B	2025/ĐH-005	Biến tính cathode của pin lithium thải bỏ bằng nano kim loại ứng dụng xử lý chất hữu cơ ô nhiễm	PGS.TS Đoàn Văn Đạt	
6	21075981	Cao Trần Minh Thư	DHHO17B	2025/ĐH-006	Tổng hợp MIL-101(Fe)/Ag(Cu)-SLIB-x làm vật liệu xúc tác quang xử lý chất hữu cơ ô nhiễm	PGS.TS Đoàn Văn Đạt	
7	21100141	Ngô Thị Như Quỳnh	DHPT17A	2025/ĐH-007	Tổng hợp vật liệu Fe3O4@NiMoO4/Ag Core–Shell làm vật liệu xử lý hợp chất hữu cơ và phát hiện ascorbic acid	PGS.TS Đoàn Văn Đạt	
8	21089711	Nguyễn Thị Nhan	DHPT17A	2025/ĐH-017	Định lượng ion phosphate trong dung dịch sau khi xử lý bằng vật liệu Squarate-Calcium MOF từ tính	PGS.TS Đoàn Văn Đạt	
9	21082271	Nguyễn Duy Thịnh	DHPT17A	2025/ĐH-018	Ứng dụng chấm lượng tử C định lượng kim loại nặng trong nước bằng phương pháp huỳnh quang	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
10	21115781	Huỳnh Thị Bích Phương	DHPT17A	2025/ĐH-019	Ứng dụng chấm lượng tử C định lượng kháng sinh trong nước bằng phương pháp huỳnh quang	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
11	21106641	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	DHPT17A	2025/ĐH-020	Ứng dụng chấm lượng tử C định lượng kháng sinh họ chloramphenicol trong nước bằng phương pháp huỳnh quang	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
12	21101001	Võ Huỳnh Giao	DHPT17A	2025/ĐH-021	Định lượng đồng thời Cr và Hg trong mẫu nước bằng phương pháp HPLC (plumbagin)	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
13	21112521	Trần Thị Thu Hiền	DHPT17A	2025/ĐH-022	Định lượng Naringin trong mẫu dược phẩm bằng phương pháp HPLC	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
14	21135391	Nguyễn Thị Thảo Ly	DHPT17A	2025/ĐH-023	Định lượng Sc trong mẫu nước bằng phương pháp HPLC thông qua tạo phức với Naringin	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
15	21115741	Phạm Thị Huyền	DHPT17A	2025/ĐH-024	Định lượng Er trong mẫu nước bằng phương pháp HPLC hông qua tạo phức với Naringin	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
16	21087221	Lê Thị Phương Thanh	DHPT17A	2025/ĐH-025	Ứng dụng dung môi xanh trong chiết và định lượng Cr trong mẫu nước bằng phương pháp quang phổ phân tử	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	

TT	Mã SV	Họ và tên SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
17	21130231	Dương Thị Thu	DHPT17A	2025/ĐH-026	Ứng dụng dung môi xanh trong chiết và định lượng Cu trong mẫu nước bằng phương pháp quang phổ phân tử	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
18	21109221	Lê Thị Hồng Gấm	DHPT17A	2025/ĐH-027	Định lượng Cu trong mẫu nước bằng phương pháp huỳnh quang thông qua tạo phức với Naringin	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
19	21133241	Nguyễn Thị Như Quỳnh	DHPT17A	2025/ĐH-028	Nghiên cứu tạo phức của Al với Aloe-emodin và ứng dụng định lượng Al trong mẫu nước bằng phương pháp phổ hấp thu phân tử	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
20	21107521	Nguyễn Huỳnh Minh Khang	DHPT17A	2025/ĐH-029	Nghiên cứu tạo phức của Pb với Aloe-emodin và ứng dụng định lượng Pb trong mẫu nước bằng phương pháp phổ hấp thu phân tử	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
21	21079041	Nguyễn Thị Kim Anh	DHPT17A	2025/ĐH-030	Nghiên cứu tạo phức của Pb với Aloe-emodin và ứng dụng định lượng Pb trong mẫu nước bằng phương pháp phổ huỳnh quang phân tử	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
22	20016841	Tăng Bảo Ngọc	DHPT16	2025/ĐH-032	Định lượng kim loại nặng trong các loại rau ăn lá tại TP.HCM bằng phương pháp phân tích phổ nguyên tử	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
23	21025951	Cao Thất Vinh	DHHO17A	2025/ĐH-033	Tổng hợp vật liệu cellulose từ vỏ sầu riêng và ứng dụng	PGS.TS Nguyễn Văn Cường	
24	21044231	Nguyễn Ngọc Đoan Trang	DHHO17A	2025/ĐH-034	Tổng hợp và ứng dụng chấm lượng tử carbon và ứng dụng trong phân tích kim loại và kháng sinh	PGS.TS Nguyễn Văn Cường	
25	21062611	Trần Thị Hiền	DHHO17A	2025/ĐH-034	Tổng hợp và ứng dụng chấm lượng tử carbon và ứng dụng trong phân tích kim loại và kháng sinh	PGS.TS Nguyễn Văn Cường	
26	21054711	Võ Thị Trang	DHHO17A	2025/ĐH-034	Tổng hợp và ứng dụng chấm lượng tử carbon và ứng dụng trong phân tích kim loại và kháng sinh	PGS.TS Nguyễn Văn Cường	
27	21108911	Phạm Thị Huỳnh Như	DHHO17C	2025/ĐH-035	Tổng hợp composite MOFs và ứng dụng loại bỏ kim loại và màu	PGS.TS Nguyễn Văn Cường	
28	20007471	Trịnh Nguyễn Bích Tuyền	DHPT16	2025/ĐH-035	Tổng hợp composite MOFs và ứng dụng loại bỏ kim loại và màu	PGS.TS Nguyễn Văn Cường	
29	21006591	Lê Thị Yến Nhi	DHHO17A	2025/ĐH-037	Tối ưu hóa quá trình trích ly chiết xuất từ cây hương thảo và ứng dụng	PGS.TS Nguyễn Văn Cường	
30	21025441	Phạm Đức Minh	DHHO17A	2025/ĐH-037	Tối ưu hóa quá trình trích ly chiết xuất từ cây hương thảo và ứng dụng	PGS.TS Nguyễn Văn Cường	
31	21106701	Phạm Hiếu Nghĩa	DHPT17A	2025/ĐH-038	Tổng hợp vật liệu composite HKUST-1 ứng dụng xúc tác quang	PGS.TS Nguyễn Văn Cường ThS. Trần Hoài Đức	
32	21112931	Nguyễn Trần Hữu Hùng	DHHO17C	2025/ĐH-038	Tổng hợp vật liệu composite HKUST-1 ứng dụng xúc tác quang	PGS.TS Nguyễn Văn Cường ThS. Trần Hoài Đức	
33	20127181	Nguyễn Khánh Băng	DHPT16	2025/ĐH-039	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu MOF composite dạng hạt và ứng dụng thu hồi kim loại trong nước	PGS.TS Nguyễn Văn Cường ThS. Trần Hoài Đức	
34	21136441	Lê Thị Ngọc Châu	DHHO17D	2025/ĐH-040	Tổng hợp một số dẫn xuất dị vòng methyl carbazole khung thiazole mang nhóm thế halogen, epoxide khảo sát hoạt tính sinh học trong vitro và trong silico	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân	

TT	Mã SV	Họ và tên SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
35	21123651	Đặng Nguyễn Tường Vi	DHHO17D	2025/ĐH-041	Tổng hợp một số dẫn xuất dị vòng 1,3- thiazole khung methyl carbazole mang nhóm thế halogen, khảo sát hoạt tính sinh học và nghiên cứu docking phân tử	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân	
36	21100391	Nguyễn Tài Đức	DHHO17C	2025/ĐH-042	Tổng hợp một số dẫn xuất dị vòng khung 1,3-thiazole dựa trên khung 9H carbzaole, hoạt tính sinh học trong vitro và các nghiên cứu trong silico docking model	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân	
37	21118771	Nguyễn Thị Kim Oanh	DHHO17C	2025/ĐH-043	Tổng hợp một số dẫn xuất dị vòng khung 1,3-thiazole mang nhóm thế 4-(4'-nitrophenyl) và 4- (4'-cyanur phenyl), dựa trên khung 9H carbzaole, hoạt tính sinh học trong vitro và các nghiên cứu trong silico docking model	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân	
38	21104691	Nguyễn Thị Thanh Thơm	DHHO17C	2025/ĐH-044	Tổng hợp một số dẫn xuất dị 1,3-thiazole mang nhóm thế 4-(4'-bromo phenyl) và 4- (4'-nitro phenyl), dựa trên khung 9H carbzaole, hoạt tính sinh học trong vitro và silico docking model	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân	
39	21123031	Trần Thị Ngọc Ngân	DHHO17D	2025/ĐH-045	Tổng hợp một số dẫn xuất dị 1,3-thiazole mang nhóm thế 4-(4'-trifluoromethoxy phenyl) và 4- (4'-chloro phenyl), dựa trên khung 9H carbzaole, hoạt tính sinh học trong vitro và silico docking model	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân	
40	21101791	Trần Thu Hiền	DHHO17C	2025/ĐH-046	Tổng hợp một số dẫn xuất dị 1,3-thiazole mang nhóm thế 4-(4'-hydroxy phenyl) và 4- (3',4'-dihydroxy phenyl), dựa trên khung 9H carbzaole, hoạt tính sinh học trong vitro và silico docking model	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân	
41	21032961	Trần Thùy Quyên	DHHO17A	2025/ĐH-047	Tổng hợp một số dẫn xuất dị 1,3-thiazole mang nhóm thế 4-(4'-bromo phenyl) và 4- (3'-floro 6'-methoxy phenyl), dựa trên khung 9H carbzaole, hoạt tính sinh học trong vitro và silico docking model	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân	
42	21106291	Võ Hải Băng	DHHO17C	2025/ĐH-048	Tổng hợp một số dẫn xuất dị 1,3-thiazole mang nhóm thế 4-(4'-trifluoromethyl phenyl) và 4- (4'-floro phenyl), dựa trên khung 9H carbzaole, hoạt tính sinh học trong vitro và silico docking model	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân	
43	21124971	Võ Mỹ Tâm	DHHO17D	2025/ĐH-049	Tổng hợp một số dẫn xuất dị 1,3-thiazole mang nhóm thế 4-(4'-methyl phenyl) và 4- (4'-methoxy phenyl) dựa trên khung 9H carbzaole, hoạt tính sinh học trong vitro và silico docking model	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân	
44	21127471	Châu Mỹ Nhi	DHHO17D	2025/ĐH-050	Đánh giá tác dụng kháng viêm, bảo vệ protein và phân tích thành phần hóa học cây bình linh xoan Vitex rotundifolia L.f.	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân PGS.TS Lê Tiến Dũng	
45	21137551	Nguyễn Thành Toàn	DHHO17D	2025/ĐH-050	Đánh giá tác dụng kháng viêm, bảo vệ protein và phân tích thành phần hóa học cây bình linh xoan Vitex rotundifolia L.f.	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân PGS.TS Lê Tiến Dũng	

TT	Mã SV	Họ và tên SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
46	21083881	Lê Anh Vũ	DHHO17B	2025/ĐH-051	Phân tích thành phần hóa học bằng kỹ thuật LC/HRMS/MS và đánh giá tác dụng kháng viêm của cây tiêu châu đốc Piper chaudocanum	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân PGS.TS Lê Tiến Dũng	
47	21136201	Nguyễn Thị Yến Nhi	DHHO17D	2025/ĐH-052	Đánh giá tác dụng chống oxi hóa, chống đái tháo đường, chống viêm của hỗn hợp ngải cứu, trầu không, đủng đỉnh và phân tích thành phần hóa học bằng LC/HRMS/MS	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân PGS.TS Lê Tiến Dũng	
48	21135001	Vũ Thị Thùy Dung	DHHO17D	2025/ĐH-052	Đánh giá tác dụng chống oxi hóa, chống đái tháo đường, chống viêm của hỗn hợp ngải cứu, trầu không, đủng đỉnh và phân tích thành phần hóa học bằng LC/HRMS/MS	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân PGS.TS Lê Tiến Dũng	
49	21049991	Đặng Nguyễn Thành Lâm	DHHO17A	2025/ĐH-053	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu nanocomposite dạng viên nén trên cơ sở khung hữu cơ kim loại UiO-66-NH2 ứng dụng làm xúc tác quang xử lý môi trường	PGS.TS Võ Thế Kỳ	
50	21120151	Bùi Trần Minh Thư	DHHO17C	2025/ĐH-054	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu nanocomposite dạng viên nén trên cơ sở ZIF-8 ứng dụng làm xúc tác quang xử lý môi trường	PGS.TS Võ Thế Kỳ	
51	21027041	Nguyễn Hoài Kha	DHHO17A	2025/ĐH-055	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu nanocomposite dạng màng trên cơ sở khung hữu cơ kim loại MIL-101(Cr) ứng dụng làm xúc tác quang xử lý kháng sinh	PGS.TS Võ Thế Kỳ	
52	21119821	Trần Ngọc Thiện	DHHO17C	2025/ĐH-056	Nghiên cứu tổng hợp xúc tác trên cơ sở ZIF-67 ứng dụng làm xúc tác chuyển hóa CO2	PGS.TS Võ Thế Kỳ	
53	21111371	Huỳnh Quý Hỷ	DHHO17C	2025/ĐH-057	Nghiên cứu tổng hợp xúc tác trên cơ sở MIL-101(Fe) ứng dụng làm xúc tác chuyển hóa CO2	PGS.TS Võ Thế Kỳ	
54	21103621	Nguyễn Quốc Khải	DHHO17C	2025/ĐH-059	Tối ưu hóa thực nghiệm quá trình xúc tác quang xử lý chất màu hữu cơ sử dụng vật liệu Fe@Al2O3-TiO2 dạng vi cầu	PGS.TS Võ Thế Kỳ	
55	21108821	Trần Thị Tuyết Trinh	DHHO17C	2025/ĐH-060	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu COF@MOF ứng dụng làm xúc tác chuyển hóa CO2	PGS.TS Võ Thế Kỳ	
56	21115071	Nguỹen Tuấn An	DHHO17C	2025/ĐH-061	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu composite ferrite/MOF và ứng dụng làm xúc tác quang phân hủy chất hữu cơ dưới điều kiện dòng liên tục	PGS.TS Võ Thế Kỳ ThS. Trương Văn Minh	
57	21027811	Nguyễn Minh Nhật	DHHO17A	2025/ĐH-062	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu xúc tác viên trên cơ sở TiO2 và vật liệu MOF ứng dụng xúc tác chuyển hóa CO2	PGS.TS Võ Thế Kỳ TS. Nguyễn Văn Sơn	
58	21107391	Huỳnh Lê Thảo Quyên	DHPT17A	2025/ĐH-065	Đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố đến việc xác định hàm lượng Kẽm trong hải sản bằng phương pháp chiết trắc quang.	ThS. Hồ Văn Tài	
59	21098801	Nguyễn Hoàng Diễm Quyên	DHPT17A	2025/ĐH-066	Đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố đến việc xác định hàm lượng Cd trong rau xanh bằng phương pháp trắc quang	ThS. Hồ Văn Tài	
60	20092551	Trần Hồ Vĩ Minh	DHHO16A	2025/ĐH-067	Nghiên cứu sử dụng dầu vỏ hạt điều để tổng hợp vật liệu Ferrofluid trên nền sodium anarcardate ứng dụng xử lý vi nhựa	ThS. Hoàng Thị Thanh	
61	20023911	Nguyễn Hồ Nghiêm	DHHO16A	2025/ĐH-068	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu bio-polymer và ứng dụng xử lý vi nhựa	ThS. Hoàng Thị Thanh	

TT	Mã SV	Họ và tên SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
62	21128251	Vương Chí Phát	DHHO17D	2025/ĐH-069	Nghiên cứu ứng dụng vật liệu nanocomposite từ dầu vỏ hạt điều vào quá trình xử lý ion Cu(II) trong nước thải	ThS. Hoàng Thị Thanh	
63	21113711	Mai Diệu Thư	DHHO17C	2025/ĐH-070	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu composite có từ tính từ bùn đỏ biến tính, ứng dụng xử lý ion Ni(II) trong nước thải	ThS. Hoàng Thị Thanh	
64	21102641	Võ Khánh Vy	DHHO17C	2025/ĐH-071	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu composite có từ tính từ bùn đỏ biến tính, ứng dụng xử lý vi nhựa trong nước	ThS. Hoàng Thị Thanh	
65	21104301	Đặng Tuấn Sang	DHHO17C	2025/ĐH-072	Nghiên cứu ứng dụng vật liệu Novolac nanocomposite từ dầu vỏ hạt điều vào quá trình xử lý vi nhựa trong nước bề mặt	ThS. Hoàng Thị Thanh	
66	21041981	Nguyễn Ngọc Lâm	DHHO17A	2025/ĐH-073	Nghiên cứu quy trình thu hồi muối Calcium từ nang mực bằng sođa.	ThS. Hoàng Thị Thanh	
67	21041761	Phạm Hoàng Khiêm	DHHO17A	2025/ĐH-074	Nghiên cứu quy trình thu hồi muối Calcium từ nang mực bằng banking so đa	ThS. Hoàng Thị Thanh	
68	21086371	Tạ Ngọc Nah Phúc	DHHO17B	2025/ĐH-075	Nghiên cứu ứng dụng than tre Việt Nam cho mặt nạ đắp mặt dạng lột	ThS. Hoàng Thị Thanh	
69	20061541	Võ Trọng Đức	DHHO16B	2025/ĐH-075	Nghiên cứu ứng dụng than tre Việt Nam cho mặt nạ đắp mặt dạng lột	ThS. Hoàng Thị Thanh	
70	21079091	Phạm Hoàng Nam	DHHO17B	2025/ĐH-076	Nghiên cứu sản xuất phân bón vi sinh hữu cơ từ trái chuối chín	ThS. Hoàng Thị Thanh	
71	21077841	Hoàng Thị Thùy Nhung	DHHO17B	2025/ĐH-077	Nghiên cứu sản xuất phân bón vi sinh hữu cơ từ vỏ chuối	ThS. Hoàng Thị Thanh	
72	21139221	Mai Anh Tài	DHHO17D	2025/ĐH-078	Nghiên cứu thiết kế hệ vi lỏng ứng dụng kết tinh acid amin	ThS. Khưu Châu Quang	
73	21131141	Hoàng Minh Quang	DHHO17D	2025/ĐH-079	Nghiên cứu quá trình kết tinh acid amin L - tryptophan	ThS. Khưu Châu Quang	
74	21125161	Nguyễn Ngọc Tiến	DHHO17D	2025/ĐH-079	Nghiên cứu quá trình kết tinh acid amin L - tryptophan	ThS. Khưu Châu Quang	
75	21079161	Phạm Thu Uyên	DHHO17B	2025/ĐH-080	Nghiên cứu xây dựng quy trình chiết xuất dược liệu từ hạt tiêu đen tinh chế hoạt chất piperine	ThS. Lê Nhất Thống	
76	21019951	Nguyễn Thị Phương Thi	DHHO17A	2025/ĐH-081	Tổng hợp polyester ứng dụng làm sơn trang trí.	ThS. Lê Nhất Thống	
77	20118441	Trần Thị Huyền Trân	DHHO16C	2025/ĐH-084	Tách chiết genisten trong hạt đậu nành ứng dụng trong lĩnh vực mỹ phẩm (lotion)	ThS. Lê Nhất Thống	
78	21107571	Tăng Trần Khôi Nguyên	DHHO17C	2025/ĐH-085	Tách chiết Serum Collagen từ da cá ba sa ứng dụng trong lĩnh vực mỹ phẩm	ThS. Lê Nhất Thống	
79	21112381	Nguyễn Hữu Khang	DHHO17C	2025/ĐH-086	Chiết xuất tinh dầu hoa Lài chuyển hóa hương và ứng dụng của chúng	ThS. Lê Nhất Thống	
80	21029131	Trần Tuấn Tú	DHHO17A	2025/ĐH-087	Nghiên cứu quy trình sản xuất sơn nước trên kim loại chông rỉ từ nhựa acrylic	ThS. Lê Nhất Thống	
81	21089491	Nguyễn Trung Hiếu	DHHO17B	2025/ĐH-088	Nghiên cứu quy trình sản xuất sơn nước trên gỗ từ nhựa alkyd biến tính	ThS. Lê Nhất Thống	
82	21053291	Đặng Thị Thiên Thư	DHHO17A	2025/ĐH-089	Nghiên cứu quy trình sản xuất sơn nước trên móng tay	ThS. Lê Nhất Thống	
83	21127481	Phí Xuân Thành	DHHO17D	2025/ĐH-090	Nghiên cứu quy trình sản xuất sơn nước chống cháy thế hệ mới	ThS. Lê Nhất Thống	
84	21122631	Trần Hoàng Sơn	DHHO17D	2025/ĐH-091	Tổng hợp polyester ứng dụng làm sơn trang trí.	ThS. Lê Nhất Thống	

TT	Mã SV	Họ và tên SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
85	21079861	Phạm Quốc Bảo	DHHO17B	2025/ĐH-102	Nghiên cứu tổng hợp và ứng dụng Resole vào quá trình xử lý vi nhựa trong nước	ThS. Nguyễn Thị Thanh Tâm	
86	21077981	Nguyễn Nhật Anh	DHHO17B	2025/ĐH-103	Nghiên cứu tổng hợp và ứng dụng Resole vào quá trình xử lý kim loại nặng trong nước	ThS. Nguyễn Thị Thanh Tâm	
87	21087551	Nguyễn Quốc Bảo	DHHO17B	2025/ĐH-103	Nghiên cứu tổng hợp và ứng dụng Resole vào quá trình xử lý kim loại nặng trong nước	ThS. Nguyễn Thị Thanh Tâm	
88	21083481	Bùi Minh Phúc	DHHO17B	2025/ĐH-104	Tổng hợp vật liệu composite Biochar/Bi-MOF và ứng dụng làm xúc tác quang	ThS. Phạm Hoàng Ái Lệ	
89	21096901	Nguyễn Nhật Minh	DHHO17B	2025/ĐH-105	Tổng hợp composite trên khung hữu cơ kim loại bismuth và ứng dụng làm xúc tác quang	Ths. Phạm Hoàng Ái Lệ	
90	21089551	Nguyễn Tấn Phát	DHHO17B	2025/ĐH-105	Tổng hợp composite trên khung hữu cơ kim loại bismuth và ứng dụng làm xúc tác quang	Ths. Phạm Hoàng Ái Lệ	
91	21091061	Trần Xuân Nhật	DHHO17B	2025/ĐH-105	Tổng hợp composite trên khung hữu cơ kim loại bismuth và ứng dụng làm xúc tác quang	Ths. Phạm Hoàng Ái Lệ	
92	21004081	Dương Thanh Tùng	DHHO17ATT	2025/ĐH-106	Chế tạo copper flakes/PDMS cấu trúc xốp che chắn nhiễu sóng điện từ	ThS. Phạm Hoàng Ái Lệ TS. Vũ Minh Cảnh	
93	21139881	Trần Đăng Khôi	DHHO17D	2025/ĐH-107	Chế tạo màng film nano bạc đính sợi nano aramid che chắn nhiễu sóng điện từ	ThS. Phạm Hoàng Ái Lệ TS. Vũ Minh Cảnh	
94	21052651	Nguyễn Thị Hà	DHHO17A	2025/ĐH-108	Chế tạo màng film graphene fluoride/PVDF polymer composites dẫn nhiệt	ThS. Phạm Hoàng Ái Lệ TS. Vũ Minh Cảnh	
95	21081651	Võ Thị Cẩm Tiên	DHHO17B	2025/ĐH-109	Chế tạo màng vải che chắn nhiễu sóng điện từ và chống cháy	ThS. Phạm Hoàng Ái Lệ TS. Vũ Minh Cảnh	
96	21036811	Phan Thanh Lâm	DHHO17A	2025/ĐH-110	Chế tạo graphite fluoride-silicon polymer composites dẫn nhiệt	ThS. Phạm Hoàng Ái Lệ TS. Vũ Minh Cảnh	
97	21078901	Nguyễn Chí Thiện	DHHO17B	2025/ĐH-111	Tổng hợp màng film đa lớp che chắn nhiễu sóng điện từ	ThS. Phạm Hoàng Ái Lệ TS. Vũ Minh Cảnh	
98	21097971	Nguyễn Minh Trí	DHHO17B	2025/ĐH-112	Nghiên cứu sử dụng phụ phẩm nấm mối và phân bò làm phân bón hữu cơ sinh học	ThS. Phạm Thành Tâm	
99	21065431	Đặng Mai Chi	DHHO17A	2025/ĐH-113	Nghiên cứu sản xuất phân bón NPK chậm tan trên hệ polime biến tính tự nhiên kết hợp với nguyên tố trung lượng Ca-Mg	ThS. Phạm Thành Tâm	
100	21064331	Vũ Nhật Hạnh	DHHO17A	2025/ĐH-114	Nghiên cứu sản xuất phân bón NPK chậm tan trên hệ polime PVA kết hợp với vi lượng Cu -Zn	ThS. Phạm Thành Tâm	
101	21064591	Phan Tuyết Dung	DHHO17A	2025/ĐH-115	Nghiên cứu sản xuất phân bón NPK chậm tan trên hệ polime PVAc kết hợp với vi lượng Bo và siêu vi lượng	ThS. Phạm Thành Tâm	
102	21084981	Trần Kim Uyên	DHHO17B	2025/ĐH-116	Nghiên cứu sử dụng phụ phẩm bã cà phê kết hợp nguyên tố đa-vi lượng làm phân bón hữu cơ	ThS. Phạm Thành Tâm	
103	21090091	Lê Thị Ngọc Trinh	DHHO17B	2025/ĐH-117	Nghiên cứu sử dụng hệ men màu nền oxyt cobalt CoO ứng dụng lên sản phẩm gốm sứ	ThS. Phạm Thành Tâm	
104	21077371	Nguyễn Ngọc Tường Vy	DHHO17B	2025/ĐH-118	Nghiên cứu sử dụng hệ men màu nền oxyt đồng CuO ứng dụng lên sản phẩm gốm sứ	ThS. Phạm Thành Tâm	

TT	Mã SV	Họ và tên SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
105	21092501	Đoàn Thị Ngọc Trâm	DHHO17B	2025/ĐH-119	Nghiên cứu sử dụng hệ men màu xanh nền oxyt Crom Cr2O3 ứng dụng lên sản phẩm gốm sứ	ThS. Phạm Thành Tâm	
106	21096411	Nguyễn Phương Uyên	DHHO17B	2025/ĐH-120	Nghiên cứu sử dụng hệ men màu nền oxyt Fe3O4 ứng dụng lên sản phẩm gốm sứ	ThS. Phạm Thành Tâm	
107	21086371	Tạ Ngọc Anh Phúc	DHHO17B	2025/ĐH-121	Nghiên cứu sử dụng hệ men màu trắng nền oxyt TiO2 ứng dụng lên sản phẩm gốm sứ	ThS. Phạm Thành Tâm	
108	21086751	Lê Thị Thanh Thảo	DHHO17C	2025/ĐH-122	Chiết xuất Polyphenol từ Trà Xanh bằng Sóng Siêu Âm và Ứng Dụng trong Sản Phẩm Chống Lão Hóa	ThS. Thái Việt Hưng	
109	21116851	Nguyễn Minh Cường	DHHO17C	2025/ĐH-123	Chiết xuất Flavonoid từ Vỏ Cam bằng Sóng Siêu Âm và Ứng Dụng trong Sản Phẩm Làm Sáng Da	ThS. Thái Việt Hưng	
110	21112961	Trần Quang Hưng	DHHO17C	2025/ĐH-124	Tách Chiết Carotenoid từ Cà Rốt bằng Sóng Siêu Âm và Ứng Dụng trong Sản Phẩm Chống Nắng	ThS. Thái Việt Hưng	
111	21134291	Lương Thị Diễm Phúc	DHHO17D	2025/ĐH-127	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu MOF composite dạng hạt và ứng dụng loại bỏ thuốc nhuộm trong nước	ThS. Trần Hoài Đức TS. Lê Văn Nhiều	
112	21123531	Trần Hoàng Khải	DHHO17D	2025/ĐH-127	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu MOF composite dạng hạt và ứng dụng loại bỏ thuốc nhuộm trong nước	ThS. Trần Hoài Đức TS. Lê Văn Nhiều	
113	21135191	Hứa Phúc Kỳ	DHHO17D	2025/ĐH-128	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu MOF composite dạng hạt và ứng dụng loại bỏ kháng sinh trong nước	ThS. Trần Hoài Đức TS. Lê Văn Nhiều	
114	21138421	Lê Đỗ Trâm Anh	DHHO17D	2025/ĐH-128	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu MOF composite dạng hạt và ứng dụng loại bỏ kháng sinh trong nước	ThS. Trần Hoài Đức TS. Lê Văn Nhiều	
115	21008011	Trần Công Chính	DHHO17ATT	2025/ĐH-129	Nghiên cứu phối liệu lotion dưỡng ẩm sâu cho da trên hệ nhũ tương của Cacbomer 940.	ThS. Trần Hữu Hải	
116	21061631	Nguyễn Thị Kim Ngân	DHHO17A	2025/ĐH-130	Nghiên cứu phối liệu mặt nạ đắp mặt dưỡng ẩm, tẩy tế bào lão hóa cho da mặt trên nền polimer: PVA, PVP K30 và Keratin.	ThS. Trần Hữu Hải	
117	21098291	Lâm Nguyễn Ngọc Trâm	DHHO17B	2025/ĐH-131	Nghiên cứu điều phối mùi và chế tạo sản phẩm hương giảm căng thẳng, lo âu từ tinh dầu cam ngọt	ThS. Trần Hữu Hải	
118	21086861	Đinh Thị Quỳnh Mai	DHHO17B	2025/ĐH-132	Nghiên cứu phối liệu hyrosol dưỡng da từ hoa cúc, sen và hồng.	ThS. Trần Hữu Hải	
119	21098901	Nguyễn Hải Phương	DHHO17ATT	2025/ĐH-133	Nghiên cứu phối liệu gel định dạng tóc trên nền polimer PVA, PVP K30 và Cacbomer 940.	ThS. Trần Hữu Hải	
120	21081891	Vũ Hoàng Oanh	DHHO17B	2025/ĐH-134	Nghiên cứu phối liệu sữa tắm khử mùi và trị Ve cho Chó, Mèo.	ThS. Trần Hữu Hải	
121	21084281	Võ Phương Linh	DHHO17B	2025/ĐH-135	Nghiên cứu phối liệu serum từ dầu cám gạo và Axit Hyaluronic (HA).	ThS. Trần Hữu Hải	
122	21014181	Nguyễn Công Thành	DHHO17A	2025/ĐH-136	Nghiên cứu phối liệu Lotion dưỡng ẩm làm trắng, sáng da với hoạt chất Axit Hyaluronic (HA) và Vitamin C.	ThS. Trần Hữu Hải	
123	21057281	Nguyễn Thị Thanh Thảo	DHHO17A	2025/ĐH-137	Nghiên cứu phối liệu dầu gội thảo dược trị gàu, chống rụng tóc, phục hồi tóc hư tổn.	ThS. Trần Hữu Hải	

TT	Mã SV	Họ và tên SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
124	20099051	Nguyễn Nhã Vy	DHPT16	2025/ĐH-144	Đánh giá hiện trạng ô nhiễm kim loại nặng (Pb2+) tại lưu vực sông Vàm Thuật TP. Hồ Chí Minh	ThS. Vũ Thị Hoa	
125	21055801	Nguyễn Tất Bình	DHHO17A	2025/ĐH-146	Tổng hợp màng cellulose từ phụ phẩm cây dứa xử lý nhũ tương dầu nước	TS. Bạch Thị Mỹ Hiền	
126	21062391	Trương Gia Huy	DHHO17A	2025/ĐH-147	Tổng hợp màng cellulose từ phụ phẩm cây ngô xử lý nhũ tương dầu nước	TS. Bạch Thị Mỹ Hiền	
127	21087561	Lý Gia Bảo	DHHO17A	2025/ĐH-148	Tổng hợp màng cellulose từ phụ phẩm cây mía xử lý nhũ tương dầu nước	TS. Bạch Thị Mỹ Hiền	
128	21020691	Hoàng Đức Thuận	DHHO17A	2025/ĐH-149	Khảo sát khả năng ứng dụng hệ xúc tác chứa Fe3O4-MoO3 cho phản ứng ODS (Oxidative DeSulfurization) ứng dụng loại bỏ hợp chất lưu huỳnh trong dầu DO	TS. Bạch Thị Mỹ Hiền TS. Trần Ngọc Thắng	
129	21121511	Nguyễn Thị Huỳnh Như	DHHO17D	2025/ĐH-150	Nghiên cứu tổng hợp xúc tác Al2O3-MoO3 cho phản ứng ODS (Oxidative DeSulfurization) ứng dụng loại bỏ hợp chất lưu huỳnh trong dầu DO	TS. Bạch Thị Mỹ Hiền TS. Trần Ngọc Thắng	
130	21011241	Nguyễn Phương Thảo	DHHO17A	2025/ĐH-151	Nghiên cứu tổng hợp xúc tác Al2O3-ZnO cho phản ứng ODS (Oxidative DeSulfurization) ứng dụng loại bỏ hợp chất lưu huỳnh trong dầu DO	TS. Bạch Thị Mỹ Hiền TS. Trần Ngọc Thắng	
131	21128791	Nùng Phát Diền	DHHO17D	2025/ĐH-152	Nghiên cứu tổng hợp xúc tác Al2O3-Fe3O4 cho phản ứng ODS (Oxidative DeSulfurization) ứng dụng loại bỏ hợp chất lưu huỳnh trong dầu DO	TS. Bạch Thị Mỹ Hiền TS. Trần Ngọc Thắng	
132	21045181	Vũ Nhật Khang	DHHO17A	2025/ĐH-153	Khảo sát khả năng ứng dụng hệ loại xúc tác chứa Al2O3-Fe3O4 cho phản ứng ODS (Oxidative DeSulfurization) ứng dụng bỏ hợp chất lưu huỳnh trong dầu DO	TS. Bạch Thị Mỹ Hiền TS. Trần Ngọc Thắng	
133	21047511	Nguyễn Tấn Lộc	DHHO17A	2025/ĐH-154	Khảo sát khả năng ứng dụng hệ xúc tác chứa Fe3O4-ZnO cho phản ứng ODS (Oxidative DeSulfurization) ứng dụng loại bỏ hợp chất lưu huỳnh trong dầu DO	TS. Bạch Thị Mỹ Hiền TS. Trần Ngọc Thắng	
134	21129771	Nguyễn Thành Tín	DHHO17D	2025/ĐH-155	Khảo sát khả năng ứng dụng hệ xúc tác quang chứa Fe3O4-Al2O3 cho phản ứng ODS (Oxidative DeSulfurization) ứng dụng loại bỏ hợp chất lưu huỳnh trong dầu DO	TS. Bạch Thị Mỹ Hiền TS. Trần Ngọc Thắng	
135	21130161	Hoàng Thụy Diễm Quỳnh	DHPT17A	2025/ĐH-156	Tổng hợp chấm lượng tử đồng carbon đồng pha tạp Boron và Nito cho ứng dụng phát hiện kháng sinh	TS. Bùi Thị Diễm	
136	21013891	Quản Nguyễn Lan Hương	DHPT17A	2025/ĐH-156	Tổng hợp chấm lượng tử đồng carbon đồng pha tạp Boron và Nito cho ứng dụng phát hiện kháng sinh	TS. Bùi Thị Diễm	
137	21116981	Khuất Nguyễn Khởi Phượng	DHPT17A	2025/ĐH-157	Khảo sát khả năng phát hiện kim loại Cr bằng hiện tượng dập tắt huỳnh quang của chấm lượng tử đồng carbon	TS. Bùi Thị Diễm	
138	21082641	Phan Lê Minh Hoàng	DHHO17B	2025/ĐH-158	Tổng hợp các hạt nano phát quang ZnSe pha tạp Fe trong môi trường nước.	TS. Bùi Thị Diễm	
139	20105891	Nguyễn Thị Thanh Vân	DHHO16C	2025/ĐH-159	Tổng hợp các hạt nano phát quang ZnSe pha tạp Cu trong môi trường nước.	TS. Bùi Thị Diễm	

TT	Mã SV	Họ và tên SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
140	21019241	Nguyễn Ngọc Bích Vân	DHHO17A	2025/ĐH-160	Tổng hợp các hạt nano phát quang ZnSe pha tạp Ag trong môi trường nước.	TS. Bùi Thị Diễm	
141	21121481	Đinh Nguyễn Bích Ngọc	DHHO17D	2025/ĐH-161	Tổng hợp các hạt nano phát quang ZnSe pha tạp Mn trong môi trường nước.	TS. Bùi Thị Diễm ThS. Nguyễn Trọng Tăng	
142	21082441	Nguyễn Phúc Ngọc	DHHO17ATT	2025/ĐH-163	Tổng hợp ống nano carbon@rGO pha tạp boron làm điện cực đối cho pin mặt trời chấm lượng tử	TS. Bùi Thị Diễm TS. Đặng Hữu Phúc	
143	21003931	Trần Ngọc Phương Nhi	DHHO17A	2025/ĐH-164	Nghiên cứu quang điện hóa về việc tăng cường hiệu suất của điện cực đối dựa trên hỗn hợp CNT@rGO@Cu2S	TS. Bùi Thị Diễm TS. Đặng Hữu Phúc	
144	21034551	Trần Tuấn Thịnh	DHHO17A	2025/ĐH-165	Tổng hợp chất xúc tác quang điện MWCNT gắn PbS@Cu2S làm điện cực đối diện trong pin mặt trời	TS. Bùi Thị Diễm TS. Đặng Hữu Phúc	
145	21073481	Hồ Sũy Đan Khương	DHHO17A	2025/ĐH-166	Lắng đọng các hạt nano ZnCo2O4 lên màng BiVO4 để nâng cao hiệu suất phân tách nước quang điện hóa.	TS. Đặng Hữu Phúc	
146	21014111	Nguyễn Thị Kim Thi	DHHO17A	2025/ĐH-167	Đánh giá điện xúc tác quang học cho màng BiVO4 pha tạp Fe chế tạo bằng quy trình SILAR	TS. Đặng Hữu Phúc	
147	21037771	Phan Thị Minh Thư	DHHO17A	2025/ĐH-167	Đánh giá điện xúc tác quang học cho màng BiVO4 pha tạp Fe chế tạo bằng quy trình SILAR	TS. Đặng Hữu Phúc	
148	21012671	Liêu Minh Hiếu	DHHO17A	2025/ĐH-168	Lắng đọng SILAR của các anode quang BiVO4 pha tạp Mo cho quá trình phân tách nước bằng quang điện hóa	TS. Đặng Hữu Phúc	
149	21057301	Võ Phạm Bình An	DHHO17A	2025/ĐH-169	Tổng hợp điện phân xanh của Co3O4/BiVO4 để quang điện hóa phân tách nước	TS. Đặng Hữu Phúc	
150	21042141	Nguyễn Trung Hậu	DHHO17A	2025/ĐH-170	Tổng hợp điện phân xanh của FeOOH/Co3O4/BiVO4 để quang điện hóa phân tách nước	TS. Đặng Hữu Phúc	
151	21123561	Lại Anh Khoa	DHHO17D	2025/ĐH-172	Tổng hợp vật liệu bán dẫn silicon từ diatomite ứng dụng làm pin năng lượng mặt trời	TS. Đỗ Quý Diễm	
152	21127031	Trần Viết Quốc Bảo	DHHO17D	2025/ĐH-173	Tổng hợp vật liệu bán dẫn silicon từ bentonite ứng dụng làm pin năng lượng mặt trời	TS. Đỗ Quý Diễm	
153	21120781	Nguyễn Thị Kim Ngân	DHHO17ATT	2025/ĐH-174	Biến tính diatomite bằng Sn để tổng hợp chất xử lý nước thải nhuộm và nước thải chứa thuốc kháng sinh	TS. Đỗ Quý Diễm	
154	21001971	Huỳnh Tú Mẫn	DHHO17ATT	2025/ĐH-175	Biến tính diatomite bằng Fe để tổng hợp chất xử lý nước thải nhuộm và nước thải chứa thuốc kháng sinh	TS. Đỗ Quý Diễm	
155	19535811	Trần Phú Cương	DHHD15	2025/ĐH-176	Biến tính bentonite bằng Sn để tổng hợp chất xử lý nước thải nhuộm và nước thải chứa thuốc kháng sinh	TS. Đỗ Quý Diễm	
156	21126511	Lương Gia Ân	DHHO17C	2025/ĐH-177	Biến tính bentonite bằng Fe để tổng hợp chất xử lý nước thải nhuộm và nước thải chứa thuốc kháng sinh	TS. Đỗ Quý Diễm	
157	21128981	Lê Huỳnh Đức	DHHO17D	2025/ĐH-178	Tổng hợp xúc tác cho phản ứng epoxidation acid béo không no từ betonite theo phương pháp đồng kết tủa ứng dụng tổng hợp dầu gốc sinh học	TS. Đỗ Quý Diễm	
158	21065091	Đỗ Hoài Sang	DHHO17A	2025/ĐH-179	Tổng hợp xúc tác cho phản ứng epoxidation acid béo không no từ diatomic theo phương pháp đồng kết tủa ứng dụng tổng hợp dầu gốc sinh học	TS. Đỗ Quý Diễm	

TT	Mã SV	Họ và tên SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
159	21075681	Chung Thị Tuyết Sương	DHHO17A	2025/ĐH-180	Tổng hợp hydrocellulose từ bã mía	TS. Đỗ Quý Diễm	
160	21045401	Phạm Trường Sơn	DHHO17A	2025/ĐH-181	Tổng hợp hydrocellulose từ giấy thải	TS. Đỗ Quý Diễm	
161	21046101	Nguyễn Ngọc Tứ	DHPT17A	2025/ĐH-182	Khảo sát khả năng hấp phụ Cu trên vật liệu từ vỏ ngao tím (Mactra Violacea) hoạt hoá H3PO4	TS. Đỗ Thị Long	
162	21091191	Lâm Vân Tú Nhi	DHPT17A	2025/ĐH-183	Khảo sát khả năng hấp phụ Cu trên vật liệu từ vỏ ngao tím (Mactra Violacea) hoạt hoá ZnCl2	TS. Đỗ Thị Long	
163	21028961	Nguyễn Thị Thùy Trang	DHPT17A	2025/ĐH-184	Khảo sát khả năng hấp phụ Cd trên vật liệu từ vỏ ngao tím (Mactra Violacea) hoạt hoá H3PO4	TS. Đỗ Thị Long	
164	21127921	Tống Sơn Cương	DHPT17A	2025/ĐH-185	Khảo sát khả năng hấp phụ Cd trên vật liệu từ vỏ ngao tím (Mactra Violacea) hoạt hoá ZnCl2	TS. Đỗ Thị Long	
165	21006511	Lê Nguyễn Phương Quyên	DHPT17A	2025/ĐH-187	Khảo sát khả năng hấp phụ Pb trên vật liệu từ vỏ ngao tím (Mactra Violacea) hoạt hoá ZnCl2	TS. Đỗ Thị Long	
166	21133461	Tống Đức Thành	DHPT17A	2025/ĐH-188	Khảo sát khả năng hấp phụ hỗn hợp Cu và Cd trên vật liệu từ vỏ ngao tím (Mactra Violacea) hoạt hoá H3PO4	TS. Đỗ Thị Long	
167	21107631	Bùi Xuân Hồng	DHPT17A	2025/ĐH-189	Khảo sát khả năng hấp phụ hỗn hợp Cu và Cd trên vật liệu từ vỏ ngao tím (Mactra Violacea) hoạt hoá ZnCl2	TS. Đỗ Thị Long	
168	21103151	Mai Hoàng Ngọc Bích	DHPT17A	2025/ĐH-190	Khảo sát khả năng hấp phụ hỗn hợp Pb và Cd trên vật liệu từ vỏ ngao tím (Mactra Violacea) hoạt hoá H3PO4	TS. Đỗ Thị Long	
169	21136611	Đỗ Lê Thư	DHPT17A	2025/ĐH-191	Khảo sát khả năng hấp phụ hỗn hợp Pb và Cd trên vật liệu từ vỏ ngao tím (Mactra Violacea) hoạt hoá ZnCl2	TS. Đỗ Thị Long	
170	20046121	Trần Anh Duy	DHPT16	2025/ĐH-192	Phân tích 6-Benzylaminopurine trong giá đỗ bằng phương pháp HPLC	TS. Đỗ Thị Long	
171	21132231	Chu Hoài Thương	DHPT17A	2025/ĐH-193	Phân tích 6-Benzylaminopurine trong giá đỗ bằng phương pháp UV-VIS.	TS. Đỗ Thị Long	
172	21047621	Nguyễn Võ Như Quỳnh	DHHO17A	2025/ĐH-194	Tổng hợp vật liệu MOFs ứng dụng làm chất hấp phụ trong xử lý nước thải	TS. Lê Văn Nhiều	
173	21117291	Lại Thị Diễm Kiều	DHHO17C	2025/ĐH-195	Tổng hợp vật liệu MOF/composite ứng dụng làm chất hấp phụ trong xử lý nước thải	TS. Lê Văn Nhiều	
174	21105991	Đinh Văn Trâm Anh	DHHO17C	2025/ĐH-196	Nghiên cứu, tổng hợp vật liệu ZnFe2O4/CeO2/biochar, ứng dụng làm chất xúc tác quang hóa	TS. Lưu Thị Việt Hà	
175	21004221	Bùi Thị Mỹ Duyên	DHPT17A	2025/ĐH-197	Chế tạo cảm biến nano điện hóa dựa trên ZnBi2O4/TiO2/Ti để phân tích axit ascorbic	TS. Lưu Thị Việt Hà	
176	21115681	Tôn Nữ Quỳnh Anh	DHHO17C	2025/ĐH-198	Nghiên cứu, tổng hợp vật liệu BiVO4/C3N4/Biochar, ứng dụng phân hủy kháng sinh dưới ánh sáng khả kiến	TS. Lưu Thị Việt Hà	
177	20054841	Trịnh Thành Đạt	DHHO16ATT	2025/ĐH-199	Tổng hợp vật liệu ZnBi2O4/CeO2 ứng dụng phân hủy kháng sinh dưới ánh sáng khả kiến	TS. Lưu Thị Việt Hà	
178	21124111	Trần Đăng Bảo Ngọc	DHHO17D	2025/ĐH-200	Chế tạo cảm biến nano dựa trên ZnBi2O4/Fe2O3/Cu, ứng dụng làm chất xúc tác quang hóa	TS. Lưu Thị Việt Hà	
179	21120721	Trần Thiện Thanh Trúc	DHHO17D	2025/ĐH-200	Chế tạo cảm biến nano dựa trên ZnBi2O4/Fe2O3/Cu, ứng dụng làm chất xúc tác quang hóa	TS. Lưu Thị Việt Hà ThS. Nguyễn Thị Liễu	

TT	Mã SV	Họ và tên SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
180	21112281	Võ Lê Gia Hân	DHHO17C	2025/ĐH-201	Định lượng kháng sinh sau khi phân hủy bởi xúc tác quang ZnFe2O4/CeO2/Biochar dưới ánh sáng khả kiến	TS. Lưu Thị Việt Hà	
181	21108971	Đỗ Nguyễn Tuấn Duy	DHHO17C	2025/ĐH-201	Định lượng kháng sinh sau khi phân hủy bởi xúc tác quang ZnFe2O4/CeO2/Biochar dưới ánh sáng khả kiến	TS. Lưu Thị Việt Hà	
182	21137921	Nguyễn Mộng Hoài Thương	DHHO17D	2025/ĐH-203	Tổng hợp vật liệu polymer và tạo hạt ứng dụng trong xử lý thành phần ô nhiễm trong nước thải	TS. Nguyễn Hữu Trung	
183	21131991	Nguyễn Thị Minh Tuyết	DHHO17D	2025/ĐH-203	Tổng hợp vật liệu polymer và tạo hạt ứng dụng trong xử lý thành phần ô nhiễm trong nước thải	TS. Nguyễn Hữu Trung	
184	21095441	Nguyễn Phạm Quốc Duẩn	DHHO17B	2025/ĐH-204	Tối ưu quá trình tổng hợp vật liệu nano và màng polymer ứng dụng làm màng lọc để xử lý chất ô nhiễm trong nước thải	TS. Nguyễn Hữu Trung	
185	21094901	Võ Phạm Quý Bình	DHHO17B	2025/ĐH-204	Tối ưu quá trình tổng hợp vật liệu nano và màng polymer ứng dụng làm màng lọc để xử lý chất ô nhiễm trong nước thải	TS. Nguyễn Hữu Trung	
186	21079431	Phạm Hữu Lộc	DHHO17B	2025/ĐH-205	Nguyên cứu quá trình hoà tan và giải phóng chất dinh dưỡng (hoặc thuốc) của các sản phẩm	TS. Nguyễn Hữu Trung	
187	21131441	Phạm Minh Như	DHHO17D	2025/ĐH-206	Tổng hợp xúc tác quang Bi2S3 @(BiO)2CO3 định hướng xử lý kháng sinh	TS. Nguyễn Thị Mai Thơ	
188	21132011	Ngô thị Thanh Bình	DHHO17D	2025/ĐH-207	Tổng hợp xúc tác quang Fe3O4 @ZnCo2O4 định hướng xử lý kháng sinh	TS. Nguyễn Thị Mai Thơ	
189	21129251	Hồ Thị Mỹ Duyên	DHHO17D	2025/ĐH-208	Tổng hợp vật liệu Diatomite@ZnBi2O4 định hướng xử lý thuốc nhuộm hoạt tính	TS. Nguyễn Thị Mai Thơ	
190	21126161	Đinh Hoàng Gia Hân	DHHO17D	2025/ĐH-210	Tổng hợp Diatomite/BiFeO3 và ứng dụng xử lý thuốc nhuộm hoạt tính	TS. Nguyễn Thị Mai Thơ	
191	21134071	Nguyễn Minh Hậu	DHHO17D	2025/ĐH-211	Tổng hợp Bentonite/ZnFe2O4 và ứng dụng xử lý thuốc nhuộm hoạt tính	TS. Nguyễn Thị Mai Thơ	
192	20124541	Nguyễn Âu Anh Minh	DHHO16C	2025/ĐH-212	So sánh thành phần hoá học và hoạt tính sinh học của loài Limnophila Rugosa (họ Plantaginaceae) và Neptunia Oleracea (họ Fabacea). Ứng dụng phối liệu sản phẩm chăm sóc cá nhân từ thảo dược	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	
193	21084461	Nguyễn Thị Cẩm Hương	DHHO17B	2025/ĐH-214	Thành phần hóa học và hoạt tính kháng oxy hóa của chiết xuất Perilla frutescens var. crispa ứng dụng phối liệu sản phẩm chăm sóc da từ thảo dược	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	
194	21097491	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	DHHO17B	2025/ĐH-215	Thành phần hóa học và hoạt tính kháng oxy hóa của chiết xuất Centella asiatica ứng dụng phối liệu sản phẩm chăm sóc da từ thảo dược	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	
195	21020881	Đinh Quốc Duy	DHHO17ATT	2025/ĐH-216	Thành phần hóa học và hoạt tính sinh học của chiết xuất Momordica charantia	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	
196	21067991	Đỗ Nhật Minh Quân	DHHO17ATT	2025/ĐH-217	Thành phần hóa học và hoạt tính sinh học của chiết xuất Crinum latifolium	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	

TT	Mã SV	Họ và tên SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
197	21137981	Nguyễn Khôi Nguyên	DHHO17ATT	2025/ĐH-218	Thành phần hóa học và hoạt tính kháng khuẩn của chiết xuất lá ổi (Psidium guajava) ứng dụng phối liệu sản phẩm chăm sóc tóc từ thảo dược	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	
198	21099461	Lê Thị Châu Đon	DHHO17C	2025/ĐH-219	Thành phần hóa học và hoạt tính kháng oxy hóa của chiết xuất Aloe Vera ứng dụng phối liệu sản phẩm chăm sóc da từ thảo dược	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	
199	21117181	Ngô Chí Cường	DHHO17C	2025/ĐH-220	Thành phần hóa học và hoạt tính kháng khuẩn của chiết xuất lá trầu không (Piper betel) ứng dụng phối liệu sản phẩm chăm sóc cá nhân	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	
200	21015381	Mai Tuyết Nhi	DHHO17A	2025/ĐH-221	Thành phần hoá học và hoạt tính sinh học của quả xương rồng lê gai (Opuntia Humifusa) mọc tại tỉnh Bình Thuận	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	
201	21091801	Bùi Văn Chí Bảo	DHHO17B	2025/ĐH-222	Thành phần hóa học và hoạt tính kháng khuẩn của chiết xuất lá tía tô (Perilla frutescens var. crispa) ứng dụng phối liệu nước rửa chén sinh học	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	
202	21030201	Đỗ Nguyễn Hoàng Diễm	DHO17A	2025/ĐH-223	Tổng hợp nano Bạc từ dịch chiết của cây nhân Trần (Adesnosma caeruleum R. Br.) định hướng ứng dụng kháng khuẩn, kháng nấm và kháng oxi hóa	TS. Nguyễn Văn Sơn	
203	21025021	Phạm Mạnh Huy	DHH017A	2025/ĐH-224	Tổng hợp nano Ag từ dịch chiết của cây lá chua (Hibiscus subdariffla L.,) định hướng ứng dụng kháng khuẩn và kháng nấm	TS. Nguyễn Văn Sơn	
204	21090101	Nguyễn Thị Kim Tài	DHHO17B	2025/ĐH-225	Tổng hợp nano Ag từ dịch quả Nhàu (Morinda citrifolia) định hướng ứng dụng kháng khuẩn, kháng nấm và kháng oxi hóa	TS. Nguyễn Văn Sơn	
205	20037271	Trương Tú Oanh	DHHO16A	2025/ĐH-226	Tổng hợp chuẩn hóa CO2 dựa trên xúc tác quang AlOOH-PVA/ZIF-67/AgCl/Ag	TS. Nguyễn Văn Sơn	
206	21026391	Lê Khoa Điền	DHHO17A	2025/ĐH-227	Tổng hợp thuốc nhuộm azo trên bộ khung Quercetin	TS. Nguyễn Văn Sơn	
207	21080501	Lý Minh Thiên	DHHO17B	2025/ĐH-228	Tổng hợp phức của Quercetin với Ag định hướng ứng dụng kháng khuẩn, kháng nấm và kháng ung thư	TS. Nguyễn Văn Sơn	
208	21018991	Nguyễn Thị Mộng Kiều	DHHO17A	2025/ĐH-229	Tổng hợp phức của Quercetin với Mn định hướng uwnhs dụng kháng khuẩn, kháng nấm và kháng ung thư	TS. Nguyễn Văn Sơn	
209	21128351	Hồ Hoài Thương	DHHO17D	2025/ĐH-233	Tách chiết thành phần hóa học của cây Murdannia Ioriformis định hướng ứng dụng kháng khuẩn và kháng oxi hóa	TS. Nguyễn Văn Sơn TS. Lưu Thị Việt Hà	
210	21130211	Nguyễn Minh Khải	DHPT17A	2025/ĐH-234	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu polymer từ tính bằng kỹ thuật in dấu phân tử chọn lọc hoạt chất Kaempferol, ứng dụng xử lý mẫu xác định Kaempferol trong thịt gia cầm bằng phương pháp HPLC-DAD.	TS. Nguyễn Văn Trọng	
211	21116241	Nguyễn Phương Nguyên	DHPT17A	2025/ĐH-234	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu polymer từ tính bằng kỹ thuật in dấu phân tử chọn lọc hoạt chất Kaempferol, ứng dụng xử lý mẫu xác định Kaempferol trong thịt gia cầm bằng phương pháp HPLC-DAD.	TS. Nguyễn Văn Trọng	

TT	Mã SV	Họ và tên SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
212	21135181	Bùi Văn Kỳ	DHPT17A	2025/ĐH-235	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu polymer từ tính bằng kỹ thuật in dấu phân tử chọn lọc hoạt chất Quercetin, ứng dụng xử lý mẫu xác định Quercetin trong thực vật bằng phương pháp HPLC-DAD.	TS. Nguyễn Văn Trọng	
213	21124181	Trịnh Dương Gia Thiện	DHPT17A	2025/ĐH-235	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu polymer từ tính bằng kỹ thuật in dấu phân tử chọn lọc hoạt chất Quercetin, ứng dụng xử lý mẫu xác định Quercetin trong thực vật bằng phương pháp HPLC-DAD.	TS. Nguyễn Văn Trọng	
214	21034701	Vũ Thị Nhã Uyên	DHPT17A	2025/ĐH-236	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu polymer từ tính bằng kỹ thuật in dấu phân tử chọn lọc hoạt chất Ractopamine, ứng dụng xử lý mẫu xác định Ractopamine trong mẫu thịt gia súc bằng phương pháp HPLC-DAD	TS. Nguyễn Văn Trọng	
215	21084991	Phạm Hoàng Thảo Uyên	DHPT17A	2025/ĐH-237	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu polymer từ tính bằng kỹ thuật in dấu phân tử chọn lọc hoạt chất Rutin, ứng dụng xử lý mẫu xác định Rutin trong mẫu thực vật bằng phương pháp HPLC-DAD	TS. Nguyễn Văn Trọng	
216	21035441	Trình Thị Nguyệt Ánh	DHPT17A	2025/ĐH-237	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu polymer từ tính bằng kỹ thuật in dấu phân tử chọn lọc hoạt chất Rutin, ứng dụng xử lý mẫu xác định Rutin trong mẫu thực vật bằng phương pháp HPLC-DAD	TS. Nguyễn Văn Trọng	
217	21086321	Lê Thị Kim Kiều	DHHO17B	2025/ĐH-239	Nghiên cứu quá trình thẩm thấu qua da của acid ascorbic dựa trên dung môi eutectic sâu tự nhiên [Acid ascorbic][Betaine] trong kem làm trắng da	TS. Phạm Thi Hồng Phượng	
218	21093111	Lê Phạm Hồng Minh	DHHO17ATT	2025/ĐH-240	Nghiên cứu quy trình chiết xuất keo ong sử dụng dung môi eutectic sâu tự nhiên và ứng dụng làm son môi	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS. Lê Võ Sơn Quân	
219	21059711	Nguyễn Thị Ngọc Mỹ	DHHO17ATT	2025/ĐH-241	Nghiên cứu quy trình chiết xuất hợp chất phenolic từ bột tảo Spirulina (Arthrospira platensis) sử dụng dung môi eutectic sâu tự nhiên và ứng dụng trong kem dưỡng da	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS. Lê Võ Sơn Quân	
220	21121351	Đặng Ngọc Kim Duyên	DHHO17D	2025/ĐH-242	Nghiên cứu quy trình chiết xuất chất chống oxy hóa từ hoa cúc vạn thọ (Tagetes erecta) sử dụng dung môi eutectic sâu tự nhiên và ứng dụng trong kem dưỡng da	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS. Lê Võ Sơn Quân	
221	21076621	Trần Vũ Phong	DHHO17B	2025/ĐH-243	Nghiên cứu quy trình chiết xuất hợp chất flavonoid từ hoa trang (Tixora Coccinea) sử dụng dung môi eutectic sâu tự nhiên và ứng dụng trong kem làm sáng da	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS. Lê Võ Sơn Quân	
222	21120251	Mai Thị Thanh Thúy	DHHO17D	2025/ĐH-244	Nghiên cứu hoạt tính sinh học của chiết xuất từ lá trầu không (Camellia sinensis) sử dụng dung môi eutectic sâu tự nhiên và ứng dụng trong kem đánh răng	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS. Lê Võ Sơn Quân	

TT	Mã SV	Họ và tên SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
223	21139211	Nguyễn Ngọc Đức Tài	DHHO17D	2025/ĐH-245	Nghiên cứu quy trình chiết xuất hợp chất phenolic từ lá trà xanh (Camellia sinensis) sử dụng dung môi eutectic sâu tự nhiên và ứng dụng trong kem dưỡng da	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS. Lê Võ Sơn Quân	
224	21093821	Vũ Thị Thúy Hằng	DHHO17B	2025/ĐH-245	Nghiên cứu quy trình chiết xuất hợp chất phenolic từ lá trà xanh (Camellia sinensis) sử dụng dung môi eutectic sâu tự nhiên và ứng dụng trong kem dưỡng da	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS. Lê Võ Sơn Quân	
225	21096881	Lê Trà My	DHHO17B	2025/ĐH-246	Nghiên cứu quy trình chiết xuất màu tự nhiên từ vỏ keo lá tràm (Acacia auriculiformis) sử dụng dung môi eutectic sâu và ứng dụng nhuộm trên vải cotton	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS. Lê Võ Sơn Quân	
226	21109581	Ngô Thảo Sương	DHHO17C	2025/ĐH-247	Nghiên cứu quy trình chiết xuất màu tự nhiên từ vỏ keo lá tràm (Acacia auriculiformis) sử dụng dung môi eutectic sâu tự nhiên và ứng dụng nhuộm trên vải cotton	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS. Lê Võ Sơn Quân	
227	21137471	Hồ Thị Thu Thuý	DHHO17D	2025/ĐH-248	Nghiên cứu quy trình nhuộm vải cotton bằng chiết xuất màu tự nhiên từ vỏ keo lá tràm (Acacia auriculiformis) và chất gắn màu từ dung môi eutectic sâu tự nhiên	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS. Lê Võ Sơn Quân	
228	21045751	Nguyễn Ngô Thiên Phúc	DHHO17C	2025/ĐH-249	Nghiên cứu quy trình chiết xuất màu tự nhiên từ vỏ trái dừa nước (Nypa fruticans) sử dụng dung môi eutectic sâu và ứng dụng nhuộm trên vải cotton	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS. Lê Võ Sơn Quân	
229	21104601	Nguyễn Thị Trúc Ly	DHHO17C	2025/ĐH-251	Nghiên cứu quy trình nhuộm vải cotton bằng chiết xuất màu tự nhiên từ vỏ trái dừa nước (Nypa fruticans) và chất gắn màu từ dung môi eutectic sâu tự nhiên	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS. Lê Võ Sơn Quân	
230	21083311	Nguyễn Đức Đạt	DHHO17B	2025/ĐH-259	Nghiên cứu tổng hợp xúc tác trên nền carbon cho phản ứng oxi hóa điện hóa	TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân	
231	21088711	Nguyễn Văn Phúc Đạt	DHHO17B	2025/ĐH-259	Nghiên cứu tổng hợp xúc tác trên nền carbon cho phản ứng oxi hóa điện hóa	TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân	
232	21082431	Phạm Nguyễn Như Quỳnh	DHHO17B	2025/ĐH-259	Nghiên cứu tổng hợp xúc tác trên nền carbon cho phản ứng oxi hóa điện hóa	TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân	
233	21096781	Cao Bá Kế	DHHO17B	2025/ĐH-260	Nghiên cứu tổng hợp nano bạc xanh bằng chiết xuất tự nhiên và ứng dụng làm chất đồng xúc tác trong sản xuất hydro quang xúc tác	TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân	
234	21097831	Nguyễn Hoàng Phúc	DHHO17ATT	2025/ĐH-260	Nghiên cứu tổng hợp nano bạc xanh bằng chiết xuất tự nhiên và ứng dụng làm chất đồng xúc tác trong sản xuất hydro quang xúc tác	TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân	
235	21114741	Trần Bảo Ngân	DHHO17C	2025/ĐH-260	Nghiên cứu tổng hợp nano bạc xanh bằng chiết xuất tự nhiên và ứng dụng làm chất đồng xúc tác trong sản xuất hydro quang xúc tác	TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân	
236	21082791	Trần Hữu Khánh	DHHO17B	2025/ĐH-260	Nghiên cứu tổng hợp nano bạc xanh bằng chiết xuất tự nhiên và ứng dụng làm chất đồng xúc tác trong sản xuất hydro quang xúc tác	TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân	

TT	Mã SV	Họ và tên SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
237	21120321	Nguyễn Thành Tiến	DHHO17D	2025/ĐH-260	Nghiên cứu tổng hợp nano bạc xanh bằng chiết xuất tự nhiên và ứng dụng làm chất đồng xúc tác trong sản xuất hydro quang xúc tác	TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân	
238	21081441	Trần Ngọc Thiên	DHHO17b	2025/ĐH-262	Nghiên cứu tổng hợp ethanol sinh học từ phế thải rơm rạ và ứng dụng làm xăng sinh học	TS. Trần Thị Hồng	
239	21079661	Nguyễn Thị Hậu	DHHO18B	2025/ĐH-263	Tổng hợp dầu polyester sinh học từ phụ phẩm mỡ cá tra, ứng dụng làm dầu gốc pha chế dầu nhờn sinh học	TS. Trần Thị Hồng	
240	21079661	Nguyễn Thị Hậu	DHHO17B	2025/ĐH-263	Tổng hợp dầu polyester sinh học từ phụ phẩm mỡ cá tra, ứng dụng làm dầu gốc pha chế dầu nhờn sinh học	TS. Trần Thị Hồng	
241	21090131	Đinh Viết Đạt	DHHO17B	2025/ĐH-264	Nghiên cứu sự ảnh hưởng của các chất hoạt động bề mặt không ion đến quá trình phối trộn nhiên liệu nhũ nước trong dầu diesel	TS. Trần Thị Hồng	
242	21041161	Phan Minh Tuấn	DHHO17A	2025/ĐH-264	Nghiên cứu sự ảnh hưởng của các chất hoạt động bề mặt không ion đến quá trình phối trộn nhiên liệu nhũ nước trong dầu diesel	TS. Trần Thị Hồng	
243	21126781	Cao Thanh Bằng	DHHO17D	2025/ĐH-265	Nghiên cứu phối trộn nhũ tương dầu diesel - dầu biodiesel từ mỡ cá tra và sử dụng làm nhiên liệu động cơ diesel	TS. Trần Thị Hồng	
244	21116071	Nguyễn Gia Bửu	DHHO17C	2025/ĐH-267	Nghiên cứu xử lí phế thải rơm rạ và sử dụng làm nguyên liệu tổng hợp ethanol sinh học	TS. Trần Thị Hồng	
245	20032241	Vương Hoàng Trí	DHHO16B	2025/ĐH-268	Nghiên cứu biến tính bentonite với kim loại Pd và ứng dụng làm xúc tác cho phản ứng mở vòng epoxy	TS. Trần Thị Hồng	
246	21076601	nguyễn văn phước	DHHO17ATT	2025/ĐH-269	Nghiên cứu tổng hợp màng nhựa sinh học từ nhựa epoxy và phụ phẩm mỡ cá tra	TS. Trần Thị Hồng	
247	21118631	Nguyễn Việt Dũng	DHHO17C	2025/ĐH-269	Nghiên cứu tổng hợp màng nhựa sinh học từ nhựa epoxy và phụ phẩm mỡ cá tra	TS. Trần Thị Hồng	
248	21100841	Lê Nguyễn Hữu Trung	DHHO17C	2025/ĐH-270	Tổng hợp dầu epoxy sinh học từ mỡ cá tra và sử dụng làm tác nhân biến tính nhựa epoxy	TS. Trần Thị Hồng	
249	21098851	Cao Thị Ngọc Phượng	DHPT17A	2025/ĐH-271	Phân tích thành phần và khả năng kháng viêm của dịch chiết cây hỏa rô sừng Phlogacanthus cornutus.	TS. Trần Thị Thanh Nhã	
250	21117511	Trần Huỳnh Uyển Nhi	DHPT17A	2025/ĐH-272	Phân tích thành phần và khả năng kháng viêm của dịch chiết nấm Coriolopsis Aspera.	TS. Trần Thị Thanh Nhã	
251	21105661	Hồ Phúc Hoàng Minh	DHPT17A	2025/ĐH-273	Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình xác định nitrit bằng phương pháp quang phổ sử dụng thuốc thử sulfathiazole.	TS. Trần Thị Thanh Thúy	
252	21132191	Dương Thị Kim Nhiên	DHPT17A	2025/ĐH-274	Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình xác định nitrat bằng phương pháp quang phổ sử dụng bột kẽm	TS. Trần Thị Thanh Thúy	
253	21109271	Lương Mẫn Như	DHPT17A	2025/ĐH-275	Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình xác định Paracetamol bằng phương pháp quang phổ	TS. Trần Thị Thanh Thúy	
254	21133341	Lê Ngọc Đức Thuận	DHPT17A	2025/ĐH-276	Ứng dụng vật liệu từ phế phẩm nông nghiệp để xử lý mẫu phân tích Auramine O trong mẫu thực phẩm	TS. Trần Thị Thanh Thúy	

TT	Mã SV	Họ và tên SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
255	21136831	Đào Lê Minh Nguyệt	DHPT17A	2025/ĐH-277	Ứng dụng nanofibers từ phế phẩm nông nghiệp để xử lý mẫu phân tích Paracetamol trong mẫu dược phẩm	TS. Trần Thị Thanh Thúy	
256	21082291	Hàng Như Ngọc	DHPT17A	2025/ĐH-278	Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình phân tích Sunset Yellow trong mẫu thực phẩm sử dụng dung môi DES	TS. Trần Thị Thanh Thúy	
257	21096641	Lê Trương Thanh Thảo	DHPT17A	2025/ĐH-279	Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình phân tích Tartrazine trong mẫu thực phẩm sử dụng dung môi DES	TS. Trần Thị Thanh Thúy	
258	21105331	Phạm Thuỵ Thuỳ Linh	DHPT17A	2025/ĐH-280	Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình phân tích Brilliant Blue trong mẫu thực phẩm sử dụng dung môi DES	TS. Trần Thị Thanh Thúy	
259	21095131	Hoàng Thị Trâm Anh	DHPT17A	2025/ĐH-281	Khảo sát và xác nhận giá trị sử dụng cho phương pháp xác định nitrosamine cho vật liệu tiếp xúc với nước	TS. Trần Thị Thanh Thúy ThS. Nguyễn Lê Hoa Hồng	
260	21082951	Đặng Ngọc Phương An	DHPT17A	2025/ĐH-282	Khảo sát và xác nhận giá trị sử dụng cho phương pháp xác định Silicone cho vật liệu bằng phương pháp UV-Vis	TS. Trần Thị Thanh Thúy ThS. Nguyễn Lê Hoa Hồng	
261	21121711	Dương Thị Bích Phượng	DHHO17D	2025/ĐH-283	Tổng hợp cấu trúc tinh thể và hoạt tính xúc tác của nano BiVO4 pha tạp Ni	TS. Văn Thanh Khuê	
262	21143701	Nguyễn Thị Kiều Thu	DHHO17D	2025/ĐH-284	Tổng hợp cấu trúc tinh thể và hoạt tính xúc tác của nano BiVO4 pha tạp Co	TS. Văn Thanh Khuê	
263	21079261	Đào Thị Phương Kiều	DHHO17B	2025/ĐH-285	Tổng hợp cấu trúc tinh thể và hoạt tính xúc tác của nano BiVO4 pha tạp Cu	TS. Văn Thanh Khuê	
264	21096111	Dương Bảo Duy Khánh	DHHO17B	2025/ĐH-287	Tổng hợp cấu trúc tinh thể và hoạt tính xúc tác của nano BiVO4 pha tạp Zn	TS. Văn Thanh Khuê	
265	20111401	Lưu Văn Quang Thành	DHHO16B	2025/ĐH-288	Nghiên cứu tổng hợp than sinh học từ nguồn phế thải thuỷ hải sản ứng dụng làm phân bón hữu cơ, chất hấp phụ, chất xúc tác	TS. Võ Thành Công	
266	21010711	Mai Hồng Ánh	DHHO17A	2025/ĐH-288	Nghiên cứu tổng hợp than sinh học từ nguồn phế thải thuỷ hải sản ứng dụng làm phân bón hữu cơ, chất hấp phụ, chất xúc tác	TS. Võ Thành Công	
267	21053711	Vương Minh Tuấn	DHHO17A	2025/ĐH-288	Nghiên cứu tổng hợp than sinh học từ nguồn phế thải thuỷ hải sản ứng dụng làm phân bón hữu cơ, chất hấp phụ, chất xúc tác	TS. Võ Thành Công	
268	21104541	Trần Đức Toàn	DHHO17C	2025/ĐH-289	Nghiên cứu vật liệu mao quản từ bùn đỏ phế thải ứng dụng làm vật liệu xúc tác, hấp phụ, ceramic.	TS. Võ Thành Công	
269	21133651	Nguyễn Ngọc Thiên	DHHO17ATT	2025/ĐH-290	Nghiên cứu biến tính than xương từ xương động vật ứng dụng làm chất hấp phụ, phân bón hữu cơ, điện cực điện hoá.	TS. Võ Thành Công	
270	21096451	Nguyễn Thị Trúc Hân	DHHO17B	2025/ĐH-290	Nghiên cứu biến tính than xương từ xương động vật ứng dụng làm chất hấp phụ, phân bón hữu cơ, điện cực điện hoá.	TS. Võ Thành Công	
271	21011661	Nguyễn Bảo Huy	DHHO17A	2025/ĐH-292	Tổng hợp xanh nanosilica từ vỏ đậu phộng và khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến kích thước hạt	TS. Võ Uyên Vy	
272	21062241	Nguyễn Hoàng Phương Trinh	DHHO17A	2025/ĐH-293	Biến tính nanosilica sinh học làm từ vỏ đậu phộng bằng alginate ứng dụng mang thuốc chống ung thư Doxorubicine	TS. Võ Uyên Vy	
273	21060331	Nguyễn Gia Huy	DHHO17A	2025/ĐH-294	Điều chế nanosilica từ vỏ đậu phộng ứng dụng làm vật liệu xử lý nước thải nhuộm.	TS. Võ Uyên Vy	

TT	Mã SV	Họ và tên SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
274	21101401	Nguyễn Thị Ngọc Hiệp	DHHO17ATT	2025/ĐH-295	Tổng hợp nanosilica sinh học từ cùi bắp nếp (Zea mays var.ceratina) ứng dụng điều chế nanocollagen dùng trong mặt nạ dưỡng da	TS. Võ Uyên Vy	
275	21002091	Lưu Bảo Ngọc Hân	DHHO17ATT	2025/ĐH-296	Tổng hợp nanosilica collagen nha đam từ phế phẩm nông nghiệp cùi bắp Mỹ (Zea mays var.rugosa) ứng dụng trọng sữa tắm trắng da	TS. Võ Uyên Vy	
276	21058851	Nguyễn Lâm Thanh Phước	DHHO17A	2025/ĐH-297	Tổng hợp nanosilica từ sơ dừa ứng dụng xử lý nước thải nhuộm	TS. Võ Uyên Vy	
277	21029031	Nguyễn Thị Thảo Vy	DHHO17A	2025/ĐH-298	Biến tính nanosilica từ sơ dừa bằng gelatin dùng làm mặt nạ dưỡng da nanogelatin.	TS. Võ Uyên Vy	
278	21076381	Huỳnh Bích Ngọc	DHHO17B	2025/ĐH-299	Nghiên cứu chế tạo vật liệu nanosilica từ lá dừa và khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến kích thước hạt	TS. Võ Uyên Vy	
279	21079511	Hồ Hoàng Dung	DHHO17B	2025/ĐH-300	Ly trích tinh dầu vỏ bưởi và tổng hợp nano tinh dầu từ lá dừa dùng cho dầu gội dưỡng tóc	TS. Võ Uyên Vy	
280	21041801	Nguyễn Thị Bích Ngọc	DHHO17A	2025/ĐH-301	Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến hàm lượng tinh dầu bưởi và tổng hợp nano tinh dầu từ vỏ cà phê	TS. Võ Uyên Vy	
281	21075261	Trần Nguyễn Thanh Hùng	DHHO17A	2025/ĐH-303	Điều chế nanosilica từ vỏ cà phê ứng dụng xử lý nước thải nhuộm	TS. Võ Uyên Vy	
282	21062541	Vương Thị Thu Hảo	DHHO17A	2025/ĐH-304	Điều chế nanocollagen từ vỏ cà phê dùng làm mặt nạ dưỡng da	TS. Võ Uyên Vy	
283	21114941	Huỳnh Đào Thúy An	DHHO17C	2025/ĐH-305	Khảo sát thành phần hóa học và hoạt tính kháng khuẩn của vỏ trái cà phê Coffea canephora	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân PGS.TS Mai Đình Trị	
284	21105001	Phan Nguyễn Hồng Phúc	DHHO17C	2025/ĐH-305	Khảo sát thành phần hóa học và hoạt tính kháng khuẩn của vỏ trái cà phê Coffea canephora	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân PGS.TS Mai Đình Trị	
285	21108991	Phạm Nguyễn Minh Như	DHHO17C	2025/ĐH-306	Khảo sát thành phần hóa học và hoạt tính kháng khuẩn của thân rễ Nghệ bò cạp Curcuma sp	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân PGS.TS Mai Đình Trị	
286	20123921	Nguyễn Thị Ngọc Anh	DHHO16B	2025/ĐH-306	Khảo sát thành phần hóa học và hoạt tính kháng khuẩn của thân rễ Nghệ bò cạp Curcuma sp	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân PGS.TS Mai Đình Trị	

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP NĂM HỌC 2025-2026

TT	Mã SV	Họ và tên SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
1	21078131	Trần Quỳnh Nhi	DHHO17C	2025/ĐH-203	Tổng hợp vật liệu polymer và tạo hạt ứng dụng trong xử lý thành phần ô nhiễm trong nước thải	TS. Nguyễn Hữu Trung	STC tích lũy < 90; không đủ đk làm KLTN